TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày 07/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Điều và ông Võ Hùng Định.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:*** Ông Biện Tấn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với:

** Bị cáo:*

Nguyễn Văn N – sinh 1988; Hộ khẩu thường trú: thôn P, xã N, huyện A, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở hiện nay: khu phố X, thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: nông. Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông: Nguyễn Văn P – sinh năm 1952 (chết) và bà Ngô Thị Hồng D – sinh năm 1958. Vợ: Bùi Thị T – sinh năm 1975. Có 03 con: lớn nhất sinh năm 2008 và nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án: 03

+ Ngày 27/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ.

+ Ngày 08/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh phú Yên xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 09/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội Cố ý gây thương tích.

Tiền sự: 02.

+ Ngày 08/3/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên xử phạt 2.500.000đ về hành vi đánh người khác gây thương tích.

+ Ngày 22/01/2020 bị Công an huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên xử phạt 3.000.000đ về hành vi đánh người khác gây thương tích.

Nhân thân: Ngày 21/9/2006, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng; Ngày 21/5/2012, bị Công an xã An Nghiệp xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

** Những người bị hại:*

1. Vợ chồng ông **Huỳnh Tấn C** – sinh năm 1955 và bà **Phạm Thị H** – sinh năm 1956; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông **Hồ T** – sinh năm 1946; Địa chỉ: khu phố B, thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên, có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh **Huỳnh Nhật T** – sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên, có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Những người làm chứng:*

1. Anh **Phan Thanh L** – sinh năm 1990, Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

2. Anh **Trịnh Thạch S** – sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

3. Chị **Nguyễn Thị Kim C** – sinh năm 1994; Địa chỉ: khu phố B, thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên, có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Anh **Trần Xuân T** – sinh năm 1990; Địa chỉ: khu phố B, thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00, ngày 27/01/2020, Nguyễn Văn N và Phan Thanh L đến khu vực cầu vượt thuộc khu phố C thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên chơi. Tại đây, giữa N và Huỳnh Nhật T – sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên xảy ra mâu thuẫn và dùng tay đánh nhau thì được mọi người can ngăn nên N chở Lâm về nhà trọ ở khu phố T, thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên lấy 01 con dao dài khoảng 1,2m để đánh T. Thấy vậy, L ngăn cản. N nói L lên xe để N chở L về nhà L. Nhưng sau đó, N điều khiển xe mô tô chở L chạy đến nhà của T.

Khi đến nơi, N cầm dao xong vào nhà ông Hồ T, dùng dao đập bể 01 chậu sứ, bên trong có hoa cúc. Đập xong N phát hiện bị nhầm nên đi bộ đến nhà ông Huỳnh Tấn C – cha ruột và sống chung nhà với Huỳnh Nhật T. N dùng dao đập bể 01 mặt

bàn bằng kính của bộ ghế sô pha, 01 chậu hoa cúc bằng xi măng, 01 bộ bình uống trà bằng sứ gồm bình uống trà, 07 cái đĩa và 06 cái ly, 08 ly rượu bằng thủy tinh, 01 chậu hoa sứ để bàn, 01 quả đựng bánh kẹo và bánh kẹo tết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị tài sản bị thiệt hại là 2.660.000đ.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Nguyễn Văn N đã bồi thường cho bị hại Huỳnh Tấn C 5.300.000đ, bị hại Hồ T 500.000đ

Vật chứng vụ án:

+ Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm con dao nhưng không có kết quả.

+ Mảnh vỡ của xi măng, thủy tinh, nhựa, kính, sứ.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKSTA ngày 23/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, bị cáo đã bồi thường đủ cho những người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, những người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng số 19/CT-VKSTA ngày 23/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178 điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Những người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tiêu hủy vật chứng là mảnh vỡ của xi măng, thủy tinh, nhựa, kính, sứ vì không còn giá trị sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuy An với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An.

Căn cứ vào các tình tiết, chứng cứ nêu trên và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm; tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm, sơ đồ hiện trường, và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: ngày 27 tháng 01 năm 2020 Nguyễn Văn N đã có hành vi dùng dao đập bể 01 chậu sứ, bên trong có hoa cúc của nhà ông Hồ T và dùng dao đập bể 01 mặt bàn bằng kính của bộ ghế sô pha, 01 chậu hoa cúc bằng xi măng, 01 bộ bình uống trà bằng sứ gồm bình uống trà, 07 cái đĩa và 06 cái ly, 08 ly rượu bằng thủy tinh, 01 chậu hoa sứ để bàn, 01 quả đựng bánh kẹo và bánh kẹo tết của nhà ông Huỳnh Tấn C, cùng địa chỉ: khu phố B, thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên. Với tổng giá trị thiệt hại 2.660.000đ.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của người khác, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang trong nhân dân. Cáo trạng số 19/CT-VKSTA ngày 23/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Bị cáo nhận thức được hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội bên cạnh đó bị cáo đã bị xét xử nhiều lần về hành vi cố ý là tái phạm nguy hiểm. Với hành vi của bị cáo như vậy nên bị cáo phải nhận mức án tương xứng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường đủ cho các bị hại, các bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo, xử bị cáo mức án trong khung hình phạt và theo đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Số vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, gồm: Mảnh sứ vỡ, kính vỡ, mảnh vỡ xi măng, mảnh nhựa, thủy tinh vỡ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuy An với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An không còn giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

[5] Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Xử phạt bị cáo **02** (Hai) **năm 06** (Sáu) **tháng tù,** thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy số vật chứng gồm: Mảnh sứ vỡ, kính vỡ, mảnh vỡ xi măng, mảnh nhựa, thủy tinh vỡ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuy An với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu **200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện A;
- CA huyện A;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; - Các bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; Án Văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Xuân Hương